TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ **CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1013/QĐ-CTHADS	*Quảng Ninh, ngày 13 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2025

CỤC TRƯỞNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 496/QĐ-BTP ngày 31/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp Ban hành quy định phân cấp, ủy quyền quản lý tài chính, tài sản công, mua sắm hàng hóa, dịch vụ đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin và đầu tư công của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 477/QĐ-TCTHADS ngày 08/5/2025 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự về việc giao điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 991/QĐ-CTHADS ngày 12/5/2025 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh về việc điều chỉnh giảm dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 992/QĐ-CTHADS ngày 12/5/2025 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh về việc giao điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài chính - Kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công bố Công khai số liệu điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh (chi tiết theo Phụ lục đính kèm Quyết định này).

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3 : Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Tài chính – Kế toán, các đơn vị và cá nhân có liên quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3 (để t/h);
- Tổng cục THADS (để b/c);
- Lưu: VT- KT;

CỤC TRƯỞNG

Đinh Khắc Khang

Biểu số 02: Ban hành kèm theo TT số 90/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính

ĐƠN VỊ: CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH QUẢNG NINH

CHƯƠNG: 014

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 431/QĐ-CTHADS ngày 12/3/2025 của Cục trưởng Cục THADS tỉnh QN)

Đơn vị tính: 1.000đ

STT	Chỉ tiêu	Dự toán được giao	Văn phòng Cục	Chi cục Hạ Long	Chi cục Bình Liêu	Chi cục Ba Chẽ	Chi cục Cô Tô	Chi cục Hải Hà
A	**TỔNG SỐ THU CHI NỘP NS PHÍ, LỆ PHÍ**							
I	Số thu phí lệ phí	-						
II	Chi từ nguồn phí được để lại	-						
III	Số phí lệ phí nộp NSNN	-						
B	**DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH**	**49.500**	**49.500**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**
I	**Nguồn ngân sách nhà nước**	**49.500**	**49.500**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**
1	**Chi quản lý hành chính (Loại 340-khoản 341**	**(47.500)**	**(47.500)**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**
	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	(47.500)	(47.500)					
	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	-	-	-				-
2	**Chi sự nghiệp đào tạo (L070-K085)**	**97.000**	**97.000**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**
	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	-						
	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	97.000	97.000					

STT	Chỉ tiêu	Chi cục Đầm Hà	Chi cục Tiên Yên	Chi cục Vân Đồn	Chi cục Cẩm Phả	Chi cục Móng Cái	Chi cục Quảng Yên	Chi cục Uông Bí	Chi cục Đông Triều
A	**TỔNG SỐ THU CHI NỘP NS PHÍ, LỆ PHÍ**								
I	Số thu phí lệ phí								
II	Chi từ nguồn phí được để lại								
III	Số phí lệ phí nộp NSNN								
B	**DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH**	-	-	-	-	-	-	-	-
I	**Nguồn ngân sách nhà nước**	-	-	-	-	-	-	-	-
1	**Chi quản lý hành chính (Loại 340-khoản 341**	-	-	-	-	-	-	-	-
	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ								
	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				-	-	-	-	-
2	**Chi sự nghiệp đào tạo (L070-K085)**	-	-	-	-	-	-	-	-
	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ								
	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ								